

Số: 2437 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 06 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Nam Định
lĩnh vực Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1745 /TTr-SCT ngày 31/10/2024 về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh Nam Định lĩnh vực Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 21 thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực Công Thương trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND tỉnh Nam Định (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP5, VP11.

CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ TRONG TỈNH NAM ĐỊNH
LĨNH VỰC NGOẠI VỤ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Lĩnh vực
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH	Quản lý nhà nước về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế
1	Ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp tỉnh của tổ chức	
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp tỉnh của tổ chức	
3	Ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp sở	
4	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp sở	
5	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp sở	
6	Chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp sở	
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN	
1	Ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện	
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện	
3	Chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện	
III	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ	
1	Ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp xã biên giới	
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp xã biên giới	
3	Chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp xã biên giới	

Phần II

NỘI DUNG CỤ THỂ

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Trình tự, thủ tục ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp tỉnh của tổ chức

Trình tự và cách thức thực hiện:

- Bước 1:

+ Cơ quan đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan cấp sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế và các cơ quan khác có liên quan.

+ Trường hợp Điều lệ của tổ chức có quy định về việc xin ý kiến của cơ quan trung ương của tổ chức, cơ quan cấp tỉnh của tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của cơ quan trung ương của tổ chức.

- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản về đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế.

- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế cho cơ quan quản lý hoạt động đối ngoại của cơ quan cấp tỉnh của tổ chức đó để xem xét, quyết định.

- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan quản lý hoạt động đối ngoại của cơ quan cấp tỉnh của tổ chức quyết định bằng văn bản về việc ký kết thỏa thuận quốc tế.

- Bước 5: Người đứng đầu cơ quan cấp tỉnh của tổ chức tiến hành ký kết hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một người khác ký thỏa thuận quốc tế.

- Bước 6 (15 ngày kể từ ngày thỏa thuận quốc tế được ký kết): Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức báo cáo cơ quan quản lý hoạt động đối ngoại của tổ chức đó bằng văn bản, đồng thời gửi Văn phòng UBND tỉnh bản sao thỏa thuận quốc tế để thông báo.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề xuất về việc ký kết thỏa thuận quốc tế.

- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan.

- Dự thảo văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

Đối tượng thực hiện: Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức đề xuất thực hiện ký kết thỏa thuận quốc tế.

Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Cơ quan quản lý hoạt động đối ngoại của cơ quan cấp tỉnh của tổ chức.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức, các cơ quan cấp sở, cơ quan trung ương của tổ chức.

Kết quả thực hiện: Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được ký kết.

Yêu cầu, điều kiện: Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế năm 2020.

Phí, lệ phí: Không.

Căn cứ pháp lí:

- Luật Thỏa thuận quốc tế năm 2020.

- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ.

2. Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp tỉnh của tổ chức

Trình tự và thời hạn giải quyết:

- Bước 1:

+ Cơ quan đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan cấp sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế và các cơ quan khác có liên quan.

+ Trường hợp Điều lệ của tổ chức có quy định về việc xin ý kiến của cơ quan trung ương của tổ chức, cơ quan cấp tỉnh của tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của cơ quan trung ương của tổ chức.

- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản.

- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế cho cơ quan quản lý hoạt động đối ngoại của cơ quan cấp tỉnh của tổ chức đó để xem xét, quyết định.

- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan quản lý hoạt động đối ngoại của cơ quan cấp tỉnh của tổ chức quyết định bằng văn bản về việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.

- Bước 5 (15 ngày kể từ ngày việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế có hiệu lực): Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức thông báo cho cơ quan quản lý hoạt động đối ngoại của tổ chức đó và cho Văn phòng UBND tỉnh.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.

- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan.

- Văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

Đối tượng thực hiện: Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận.

Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Cơ quan quản lý hoạt động đối ngoại của cơ quan cấp tỉnh của tổ chức.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức, các cơ quan cấp sở, cơ quan trung ương của tổ chức.

Kết quả thực hiện: Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được sửa đổi, bổ sung, gia hạn.

Yêu cầu, điều kiện: Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật Thỏa thuận quốc tế năm 2020.

Phí, lệ phí: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Thỏa thuận quốc tế năm 2020.

- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ.

3. Ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp sở

Trình tự và thời hạn giải quyết:

- Bước 1:

+ Cơ quan đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan cấp sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế và các cơ quan khác có liên quan.

+ Cơ quan đề xuất trình Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nếu thỏa thuận quốc tế có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Ngoại giao nếu xét thấy thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại.

- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản về đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế.

- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh để trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bằng văn bản về việc ký kết thỏa thuận quốc tế.

- Bước 5: Lãnh đạo sở, ngành tiến hành ký kết hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một người khác ký thỏa thuận quốc tế.

- Bước 6 (15 ngày kể từ ngày thỏa thuận quốc tế được ký kết): Cơ quan cấp sở báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh bằng văn bản, đồng thời gửi Văn phòng UBND tỉnh bản sao thỏa thuận quốc tế.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề xuất về việc ký kết thỏa thuận quốc tế.

- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan.

- Dự thảo văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

Đối tượng thực hiện: Cơ quan cấp sở đề xuất thực hiện ký kết thỏa thuận quốc tế.

Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Các đơn vị thuộc UBND tỉnh.

Kết quả thực hiện: Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được ký kết.

Yêu cầu, điều kiện: Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế năm 2020.

Phí, lệ phí: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Thỏa thuận Quốc tế năm 2020.

- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ.

4. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp sở

Trình tự và thời hạn giải quyết:

- Bước 1:

+ Cơ quan đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan cấp sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế và các cơ quan khác có liên quan.

+ Cơ quan đề xuất trình Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nếu thỏa thuận quốc tế có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Ngoại giao nếu xét thấy thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại.

- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản về đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.

- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh để trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bằng văn bản về việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.

- Bước 5 (15 ngày kể từ ngày việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế có hiệu lực): Cơ quan cấp sở thông báo Văn phòng UBND tỉnh bằng văn bản.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.

- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan.

- Văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

Đối tượng thực hiện: Cơ quan cấp sở đề xuất thực hiện ký kết thỏa thuận quốc tế.

Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Các đơn vị thuộc UBND tỉnh.

Kết quả thực hiện: Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được sửa đổi, bổ sung, gia hạn.

Yêu cầu, điều kiện: Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế năm 2020.

Phí, lệ phí: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Thỏa thuận Quốc tế năm 2020.

- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ.

5. Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp sở

Trình tự và thời hạn giải quyết:

- Bước 1:

+ Cơ quan đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan cấp Sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế và các cơ quan khác có liên quan.

+ Cơ quan đề xuất trình Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nếu thỏa thuận quốc tế có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Ngoại giao nếu xét thấy thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại.

- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản về đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.

- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh để trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bằng văn bản về việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.

- Bước 5 (15 ngày kể từ ngày việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế có hiệu lực): Cơ quan cấp Sở thông báo Văn phòng UBND tỉnh bằng văn bản.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.

- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan.
- Văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

Đối tượng thực hiện: Cơ quan cấp Sở đề xuất thực hiện ký kết thỏa thuận quốc tế.

Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Các đơn vị thuộc UBND tỉnh.

Kết quả thực hiện: Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được sửa đổi, bổ sung, gia hạn.

Yêu cầu, điều kiện: Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế năm 2020.

Phí, lệ phí: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Thỏa thuận Quốc tế năm 2020.
- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ.

6. Trình tự, thủ tục chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp sở

Trình tự và thời hạn giải quyết:

- Bước 1:
 - + Cơ quan đề xuất lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan cấp Sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế và các cơ quan khác có liên quan.
 - + Cơ quan đề xuất trình Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nếu thỏa thuận quốc tế có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
 - + Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Ngoại giao nếu xét thấy việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại.
- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản.
- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh để trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.
- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bằng văn bản về việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế.

- Bước 5 (15 ngày kể từ ngày việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế có hiệu lực): Cơ quan cấp Sở thông báo Văn phòng UBND tỉnh bằng văn bản.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề xuất về việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thỏa thuận quốc tế.

- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan.

- Dự thảo văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

Đối tượng thực hiện: Cơ quan cấp sở đề xuất việc ký kết thỏa thuận quốc tế.

Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Các đơn vị thuộc UBND tỉnh.

Kết quả thực hiện: Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện.

Yêu cầu, điều kiện: Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế năm 2020.

Phí, lệ phí: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Thỏa thuận Quốc tế năm 2020.

- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1. Ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện

Trình tự và thời hạn giải quyết:

- Bước 1:

+ Cơ quan đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan cấp sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế đó và các cơ quan khác có liên quan.

+ Cơ quan đề xuất trình Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nếu thỏa thuận quốc tế có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

+ Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Ngoại giao nếu xét thấy thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại.

- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản về đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế.

- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh để trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bằng văn bản về việc ký kết thỏa thuận quốc tế.

- Bước 5: Chủ tịch UBND cấp huyện tiến hành ký kết hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một người khác ký thỏa thuận quốc tế.

- Bước 6 (15 ngày kể từ ngày thỏa thuận quốc tế được ký kết): UBND cấp huyện báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh bằng văn bản, đồng thời gửi Văn phòng UBND tỉnh bản sao thỏa thuận quốc tế.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề xuất về việc ký kết thỏa thuận quốc tế.
- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan.
- Dự thảo văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

Đối tượng thực hiện: UBND cấp huyện đề xuất thực hiện ký kết thỏa thuận quốc tế.

Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp huyện, Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan cấp sở.

Kết quả thực hiện: Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được ký kết.

Yêu cầu, điều kiện: Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế năm 2020.

Phí, lệ phí: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Thỏa thuận Quốc tế năm 2020.
- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ.

2. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện

Trình tự và thời hạn giải quyết:

- Bước 1:

+ Cơ quan đề xuất lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan cấp sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế đó và các cơ quan khác có liên quan.

+ Cơ quan đề xuất trình Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nếu thỏa thuận quốc tế có nội dung liên quan đến

quốc phòng, an ninh, đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Ngoại giao nếu xét thấy việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại.

- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản về đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.

- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh để trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bằng văn bản.

- Bước 5 (15 ngày kể từ ngày việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế có hiệu lực): UBND cấp huyện thông báo Văn phòng UBND tỉnh.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.
- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan.
- Văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

Đối tượng thực hiện: UBND cấp huyện đề xuất việc ký kết thỏa thuận quốc tế.

Cơ quan thực hiện

- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp huyện, Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan cấp sở.

Kết quả thực hiện: Văn bản thỏa thuận quốc tế được sửa đổi, bổ sung, gia hạn.

Yêu cầu, điều kiện: Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế năm 2020.

Phí và lệ phí: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Thỏa thuận Quốc tế năm 2020.
- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ.

3. Trình tự, thủ tục chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện

Trình tự và thời hạn giải quyết:

- Bước 1:

+ Cơ quan đề xuất lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan cấp Sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế đó và các cơ quan khác có liên quan.

+ Cơ quan đề xuất trình Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nếu thỏa thuận quốc tế có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Chủ tịch UBND tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Ngoại giao nếu xét thấy việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại.

- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản về đề xuất chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thỏa thuận quốc tế.

- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh để trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bằng văn bản.

- Bước 5 (15 ngày kể từ ngày việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế có hiệu lực): UBND cấp huyện thông báo Văn phòng UBND tỉnh.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề xuất về việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thỏa thuận quốc tế.

- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan.

- Dự thảo văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

Đối tượng thực hiện: UBND cấp huyện đề xuất việc ký kết thỏa thuận quốc tế.

Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp huyện, Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan cấp Sở.

Kết quả thực hiện: Văn bản thỏa thuận quốc tế được chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện.

Yêu cầu, điều kiện: Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế năm 2020.

Phí, lệ phí: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Thỏa thuận Quốc tế năm 2020.

- Nghị định 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ.

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp xã biên giới

Trình tự và thời hạn giải quyết:

- Bước 1: Cơ quan đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế lấy ý kiến bằng văn bản của UBND cấp huyện.

- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): UBND cấp huyện cho ý kiến bằng văn bản và gửi hồ sơ đề xuất ký thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh.

- Bước 3 (03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Văn phòng UBND tỉnh lấy ý kiến bằng văn bản của Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, cơ quan cấp sở có liên quan trực tiếp và các cơ quan khác có liên quan.

- Bước 4 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Các cơ quan được lấy ý kiến tại bước 3 trả lời bằng văn bản.

- Bước 5: Văn phòng UBND tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Bước 6 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bằng văn bản về việc ký kết thỏa thuận quốc tế.

- Bước 7: Chủ tịch UBND cấp xã biên giới tiến hành ký kết hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một người khác ký kết thỏa thuận quốc tế.

- Bước 8 (15 ngày làm việc kể từ ngày thỏa thuận quốc tế được ký kết): UBND cấp xã biên giới báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện bằng văn bản.

- Bước 9 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo): UBND cấp huyện gửi Văn phòng UBND tỉnh bản sao thỏa thuận quốc tế.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề xuất về việc ký kết thỏa thuận quốc tế.
- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan.
- Dự thảo văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

Đối tượng thực hiện: UBND cấp huyện đề xuất thực hiện ký kết thỏa thuận quốc tế.

Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã biên giới, UBND cấp huyện, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, cơ quan cấp sở.

Kết quả thực hiện: Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được ký kết.

Yêu cầu, điều kiện: Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế năm 2020.

Phí, lệ phí: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Thỏa thuận Quốc tế năm 2020.
- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ.

2. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp xã biên giới

Trình tự và thời hạn giải quyết:

- Bước 1: Cơ quan đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế lấy ý kiến bằng văn bản của UBND cấp huyện.
- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): UBND cấp huyện cho ý kiến bằng văn bản và gửi hồ sơ đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh.
- Bước 3 (03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Văn phòng UBND tỉnh lấy ý kiến bằng văn bản của Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, cơ quan cấp sở có liên quan trực tiếp và các cơ quan khác có liên quan.
- Bước 4 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Các cơ quan được lấy ý kiến tại B3 trả lời bằng văn bản.
- Bước 5: Văn phòng UBND tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.
- Bước 6 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bằng văn bản.
- Bước 7 (15 ngày làm việc kể từ ngày việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế có hiệu lực): UBND cấp xã biên giới báo cáo UBND cấp huyện bằng văn bản.
- Bước 8 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo): UBND cấp huyện thông báo Văn phòng UBND tỉnh bằng văn bản.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.
- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan.
- Văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

Đối tượng thực hiện: UBND cấp huyện đề xuất việc ký kết thỏa thuận quốc tế.

Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã biên giới, UBND cấp huyện, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, cơ quan cấp sở.

Kết quả thực hiện: Văn bản thỏa thuận quốc tế được sửa đổi, bổ sung, gia hạn.

Yêu cầu điều kiện: Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế năm 2020.

Phí và lệ phí: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Thỏa thuận Quốc tế năm 2020.

- Nghị định số 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ.

3. Trình tự, thủ tục chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp xã biên giới

Trình tự và thời hạn giải quyết:

- Bước 1: Cơ quan đề xuất chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế lấy ý kiến bằng văn bản của UBND cấp huyện.

- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): UBND cấp huyện cho ý kiến bằng văn bản và gửi hồ sơ đề xuất chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh.

- Bước 3 (03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Văn phòng UBND tỉnh lấy ý kiến bằng văn bản của Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, cơ quan cấp Sở có liên quan trực tiếp và các cơ quan khác có liên quan.

- Bước 4 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Các cơ quan được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản.

- Bước 5: Văn phòng UBND tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Bước 6 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bằng văn bản.

- Bước 7 (15 ngày làm việc kể từ ngày việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế có hiệu lực): UBND cấp xã biên giới báo cáo UBND cấp huyện bằng văn bản.

- Bước 8 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo): UBND cấp huyện thông báo Văn phòng UBND tỉnh bằng văn bản.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề xuất về việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thỏa thuận quốc tế.

- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan.

- Dự thảo văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp.

Đối tượng thực hiện: UBND cấp huyện đề xuất việc ký kết thỏa thuận quốc tế.

Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã biên giới, UBND cấp huyện, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, cơ quan cấp sở.

Kết quả thực hiện: Văn bản thỏa thuận quốc tế được chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện.

Yêu cầu, điều kiện: Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế năm 2020.

Phí, lệ phí: Không.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Thỏa thuận Quốc tế năm 2020.